

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số 208/2017/HSPT

Ngày 27 - 7 - 2017.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2017/HSPT ngày 29/6/2017 đối với bị cáo Võ Oanh D về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **VÕ OANH D** (Tên khác: A), sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn I, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Mường; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: thợ nhôm kính; con ông Võ Văn X và con bà Nguyễn Thị Y, cùng sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2017 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Bùi Đức T, sinh năm 1990; trú tại: Thôn K, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Đinh Thế L, Phạm Đình N nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/02/2017, trong lúc Đinh Thế L đang chơi ở đình A, thuộc thôn I, xã H, thành phố B thì gặp anh Bùi Đức T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, biển số: 47B1- 511.70 đi đến đình A. Sau khi anh T và L nói chuyện với nhau được một lúc, thì anh T để xe mô tô ngoài đường phía trước cổng đình A, rồi đi vào trong sân đình chơi (Anh T quên không rút chìa khóa xe). Lúc này, L thấy trên xe mô tô của anh T có sẵn chìa khóa trên ổ khóa điện, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này để bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Quan sát thấy anh T không để ý, L lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô của anh T, nổ máy điều khiển chiếc xe chạy đi. Khi đi được khoảng 20m thì L nhìn thấy Võ Oanh D đang chơi gần đó, nên dừng xe lại nói với D *“Đi chơi D ơi”*. Do cả hai là bạn bè và đã nhiều lần cùng nhau sử dụng ma túy nên khi nghe L nói, D nghĩ L rủ đi sử dụng ma túy, D không nói gì mà lên xe ngồi phía sau L. L điều khiển chiếc xe mô tô biển số: 47B1- 511.70 trộm cắp của anh T, chở D đi đến khu vực chợ H, thành phố B thì dừng lại. L mở yên xe lục tìm tài sản nhưng không có gì. Sau đó, L tiếp tục chở D đi về hướng trung tâm thành phố B, trên đường đi L nói với D *“Xe tao mới trộm của anh T, mày biết chỗ nào mua xe không giấy tờ không?”* D nói *“Để tao gọi điện cho ông anh thử xem”*, rồi D sử dụng điện thoại di động gọi cho anh rể là Phạm Đình N, nói *“Anh ơi em có chiếc xe không giấy tờ, anh kiếm người mua giúp em?”* Do biết D không có việc làm và là người nghiện ma túy, nên khi nghe D hỏi N biết chiếc xe D nhờ bán là tài sản do phạm tội mà có, N nói *“Đợi tí để gọi cho bạn”*. Sau đó N gọi điện cho một người tên O (chưa rõ nhân thân, lai lịch), là bạn ngoài xã hội của N hỏi về việc mua bán xe mô tô do D nhờ. Khi cả hai đi đến khu vực trung tâm thành phố B, L và D thống nhất với nhau đem chiếc xe mô tô L trộm cắp của anh T đến gửi tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk. D nói L chở đến nhà anh Vũ Văn G (Tên khác: C), địa chỉ: đường Đ, phường E, thành phố B, là anh rể của D để mượn xe mô tô. Khi D đang ở nhà anh G thì N gọi điện thoại cho D hỏi mượn tiền để mua ma túy sử dụng, D đồng ý và mượn của anh G 200.000 đồng, cùng chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số: 47S1- 124.92, để làm phương tiện đi lại. Sau đó, D điều khiển xe mô tô mượn của anh G, L điều khiển xe mô tô trộm cắp của anh T đi đến bãi gửi xe trong Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk để gửi xe trộm cắp. Sau đó, D điều khiển xe mô tô mượn của anh G chở L đi đến trước Siêu thị CoopMart, thành phố B. Tại đây, D gọi điện thoại cho N hẹn cùng sử dụng ma túy. Sau khi gặp nhau, cả ba đi đến khu vực bãi đất trống trên đường R, phường P, thành phố B, D đưa cho L 200.000 đồng để mua ma túy. L nhờ một người đàn ông tên M (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy, rồi chia nhau sử dụng. Lúc này, D nói cho N biết chiếc xe mô tô mà D nhờ N tìm người mua là tài sản do L trộm cắp ở xã H.

Đến khoảng 11 giờ ngày 04/02/2017, N sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh gọi điện cho D nói *“Có người mua xe rồi, lên dắt xe cho người ta coi”*, D hẹn N dẫn người mua xe đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk để

xem xe, rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số: 47S1- 124.92, chở L đi đến bãi gửi xe Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk. Khi đến nơi, D và L gặp N đang đứng đợi cùng hai nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi nghe N giới thiệu hai nam thanh niên đi cùng là người cần mua xe, thì L dẫn hai người này vào trong bãi gửi xe của Bệnh viện để xem xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số: 47B1- 511.70 do L trộm cắp của anh T, một trong hai người thanh niên nói “*Xe này bán bao nhiêu?*”, L trả lời “*Em cũng không biết nữa*”. Nghe vậy, hai thanh niên đi ra và nói với N “*Xe này mua được 3,5 triệu đồng, chạy lên bến xe tỉnh rồi giao nhận tiền*”, N nói lại cho L biết rồi điều khiển xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 54Y6- 8823 (N mượn của mẹ ruột), còn L điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển số: 47B1- 511.70, chở D đi đến bến xe tỉnh Đắk Lắk (trong lúc chờ L, D đã điện thoại cho anh G đến để trả chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số: 47S1- 124.92 cho G). Tại Bến xe tỉnh Đắk Lắk, trong lúc L, D và N đang cùng hai nam thanh niên giao dịch mua bán chiếc xe mô tô do L trộm cắp của anh T, thì bị đội Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện đưa về trụ sở làm việc. Riêng hai nam thanh niên mua xe chạy thoát. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Đinh Thế L, Võ Oanh D và Phạm Đình N, thu giữ: 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển số: 47B1- 511.70, là tài sản do L trộm cắp; 01 chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo biển số: 54Y6- 8823 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh của Phạm Đình N.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 25/KLĐG ngày 08/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu bạc - đen, biển số: 47B1- 511.70, số máy: 5C63734875, số khung: C630DY734818; trị giá: 10.500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu bạc - đen, biển số: 47B1- 511.70, số máy: 5C63734875, số khung: C630DY734818, thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Bùi Đức T. Ngày 03/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe mô tô trên cho anh T. Sau khi nhận lại tài sản anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đinh Thế L.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, biển số 54Y6- 8823, số máy: 5P11- 030108, số khung: RLCN5P1108Y- 030108. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Phạm Thị U là mẹ ruột của Phạm Đình N. Việc N sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội bà U không biết. Do vậy, ngày 03/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe mô tô trên cho bà Phạm Thị U.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh Cơ quan điều tra thu giữ, quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Phạm

Đình N và N đã sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo Võ Oanh D sử dụng liên lạc với bị cáo Phạm Đình N để thực hiện hành vi phạm tội, khi Cơ quan điều tra bắt giữ D đã bỏ chạy nên làm thất lạc, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với anh Vũ Văn G, là người đã cho bị cáo Võ Oanh D mượn chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số: 47S1- 124.92, việc D sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội anh G không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không thu giữ chiếc xe mô tô trên và không đề cập xử lý đối với anh Vũ Văn G.

Trong vụ án này còn có hai người nam thanh niên (Là những người đã có hành vi mua chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số: 47B1- 511.70 do bị cáo Đình Thế L trộm cắp của anh Bùi Đức T) và người đàn ông tên M (Là người bị cáo Đình Thế L nhờ mua ma túy để sử dụng) hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi nội dung vụ án để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Đình Thế L, Võ Oanh D và Phạm Đình N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Oanh D phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Oanh D 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/02/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/5/2017, bị cáo Võ Oanh D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quá trình tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tuyên xử bị cáo Võ Oanh D về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình tranh luận và lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung của bản án sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận, do ý thức coi thường pháp luật và động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo Võ Oanh D đã có hành vi tiêu thụ tài sản là chiếc xe máy do người khác trộm cắp được mà có, khi đang thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo bị Cơ quan Công an bắt giữ. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy bản án sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã xét xử bị cáo Võ Oanh D về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Võ Oanh D là có phần nghiêm khắc, chưa thể hiện sự công bằng giữa các bị cáo trong cùng vụ án với nhau. Bị cáo L là người trộm cắp, rủ rê bị cáo D thực hiện tiêu thụ tài sản nhưng bị cáo L do có 3 tình tiết giảm nhẹ nên bị xử phạt 6 tháng tù, còn bị cáo D có 2 tình tiết giảm nhẹ bị xử phạt 09 tháng tù là chưa công bằng, bởi lẽ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số và đã có thời gian tham gia phục vụ trong Quân đội (Ngày 06/3/2015 nhập ngũ, đến ngày 28/7/2016 xuất ngũ về địa phương sinh sống); tài sản bị trộm cắp đã được hoàn trả cho người bị hại; hành vi phạm tội của bị cáo D có một phần nguyên nhân do bị cáo Đinh Thế L đã trộm cắp tài sản, sau đó rủ rê và có hành vi tích cực trong quá trình cùng bị cáo D thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Oanh D, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự công bằng giữa các bị cáo trong cùng vụ án với nhau và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[3] Về án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Oanh D - Sửa bản án sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Oanh D 07 (Bảy) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/02/2017.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Oanh D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Duy Tuấn